TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:152/2023/HS-ST
Ngày 18 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU – TỈNH BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Xuyên và bà Nguyễn Thị Tháp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2023/TLST-HS ngày 04/08/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 07/8/2023 đối với bị cáo:

Nông Đức M, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: Bản NL, xã LT, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn H1 (đã chết) và con bà Vũ Thị B - Sinh năm 1966, ; Có vợ Nguyễn Thị H – Sinh năm 1983 và có 02 con – Lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

****Bị hại:*** Anh Triệu Văn T, sinh năm 1990. (vắng mặt)

HKTT: Thôn SN, xã MS, huyện LY, tỉnh Yên Bái.

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***:

Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1983. (có mặt)

HKTT: Số XXX NL, phường NL, quận LB, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thời gian trước đây Nông Đức M – Sinh năm 1994, HKTT: Bản NL, xã LT, huyện LY, tỉnh Yên Bái có quan hệ tình cảm yêu đương với chị Thiều Thị L – Sinh năm 1990, HKTT: Thôn T, xã PL, huyện LY, tỉnh Yên Bái và thuê trọ ở cùng nhau tại khu trọ gia đình ông Nguyễn Hữu Huynh – Sinh năm 1965, ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng tháng 5/2022, M quay về nhà giải quyết công việc nên chị L nảy sinh quan hệ tình cảm với anh Triệu Văn T – Sinh năm 1990, HKTT: Thôn SN, xã MS, huyện LY, tỉnh Yên Bái. Do vậy, giữa anh T và M xảy ra mâu thuẫn, chửi bới nhau qua điện thoại nên M nảy sinh ý định tìm đánh anh T.

Buổi chiều ngày 24/7/2022, M đi xe khách từ nhà xuống địa bàn huyện Tiên Du. Đến gần 22 giờ cùng ngày, M cùng bạn là Ng – Sinh năm 1998, HKTT: Xã LT, huyện LY, tỉnh Yên Bái và Th – Sinh năm 1993, HKTT: Xã LĐ, huyện LY, tỉnh Yên Bái ngồi uống nước ở quán gần lối vào khu trọ của chị L đang thuê. Một lúc sau, M nhìn thấy chị L, anh T và cùng nhóm bạn là chị Lý Thị Mến – Sinh năm 1996, HKTT: Thôn Làng Quạch, xã Ngòi A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, chị Đặng Thị Tuyên Quang – Sinh năm 2004, HKTT: Thôn Giáp Cang, xã Khai Trung, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, anh Lý Văn Thành – Sinh năm 2001và anh Thiều Văn Quang – Sinh năm 2001, cùng có HKTT: Thôn 3 Túc, xã Phúc Lợi, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái đi về khu trọ nên bảo Ng, Th chở vào khu trọ của chị L. Khi đến cổng khu trọ Ng và Th đứng đợi dưới cổng còn M chạy lên phòng kho để đồ trên tầng 3 khu trọ lấy 01 con dao dài khoảng 30cm có tay cầm bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại sáng màu rồi chạy xuống phòng của chị L. Đến nơi, M đẩy cửa phòng đi vào trong nhìn thấy anh T đang ngồi trên giường thì chửi bới đồng thời cầm dao bằng tay phải chạy sát đến đứng cạnh giường cách vị trí anh T đang ngồi khoảng 1m vung dao lên chém 01 phát từ trên xuống dưới, từ sau về trước về phía người anh T, anh T giơ tay trái lên đỡ thì bị lưỡi dao chém trúng phần cẳng tay. Cùng lúc, anh T chống tay xuống giường và giơ 02 chân đạp về phía M thì bị M chém liên tiếp 02 phát nữa, 01 phát trúng vào bàn chân trái và 01 phát trúng bàn chân phải. Sau đó, M bỏ chạy ra khỏi khu trọ và vứt con dao vào thùng rác trên đường đi rồi bỏ trốn. Anh T bị thương ở vùng cẳng tay trái và hai bàn chân, được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh đến ngày 29/7/2022 thì ra viện.

Ngày 28/7/2022, anh Triệu Văn T đã trình báo và đề nghị Cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Vụ việc xảy ra tại phòng trọ 201 trên tầng 2 khu trọ, tiếp giáp với cầu thang, có diện

tích 12m2, có cửa ra vào bằng gỗ kích thước (18 x 0,7)m và 01 cửa sổ khung nhôm kích thước (1 x 0,6)m. Trong phòng có kê 01 chiếc giường bằng gỗ kích thước (1,6 x 2)m, mặt giường trải chiếu cách mặt đất 25cm, đầu giường cách cửa ra vào về phía tây bắc 2,8m. Tại hiện trường không phát hiện dấu vết gì có liên quan.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật và tài liệu gì có liên quan.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 209 ngày 10/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh, cấp cho Triệu Văn T, xác định:

- 01 vết thương phức tạp chảy máu cẳng tay trái hình vòng cung dài khoảng 15cm, rộng 03cm, sâu 0,5cm, lóc da rộng.

- 01 vết thương phức tạp chảy máu vùng gan bàn chân phải, bờ sắc gọn, kích thước dài 12cm, rộng 01cm, sâu sát xương, đứt gân cơ cân gan chân.

- 01 vết thương phức tạp chảy máu vùng bàn chân trái, bờ sắc gọn, kích thước 12x01cm, sâu 03cm. Đứt gân duỗi ngón 5.

- Xquang ngày 25/7/2022: hình ảnh vỡ đầu gần đốt bàn ngón 5 chân trái. Hiện không thấy tổn thương xương cẳng tay trái và xương bàn chân phải trên phim chụp.

Ngày 13/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định số 301, trưng cầu Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bắc Ninh giám định tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích và cơ chế hình thành thương tích của anh Triệu Văn T.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 136/TgT ngày 08/12/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

Thương tích 1/3 giữa – dưới – trước – trong cẳng tay trái, lóc da hình móc câu, cách nếp gấp cổ tay trái 3,5cm, kích thước đường lóc da 14,3 x 0,7cm, bờ gọn mầu hồng nhạt, liền sẹo tốt. Vận động cổ tay, bàn ngón tay trái tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm Mục I.3. Sẹo lớn = 3%.

Thương tích gan bàn chân phải, trùng đường phẫu thuật (nối gân cơ vùng gan bàn chân phải), cách mắt cá trong chân phải 4,0cm, kích thước 9,0 x 0,1cm, bờ sắc gọn mầu hồng nhạt, liền sẹo tốt, còn 03 vết chân chỉ, kích thước 2,0cm. Vận động các ngón bàn chân phải tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3. = 3%.

Thương tích mu chân trái đến gan bàn chân trái, thương tích trùng đường phẫu thuật (nối phục hồi gân duỗi ngón V bàn chân trái), cách mắt cá ngoài chân trái 6,5cm, kích thước 8,2 x 0,1cm, bờ sắc gọn mầu hồng nhạt, liền sẹo tốt, còn 02 sẹo chân chỉ khâu, kích thước 1,7cm. Vận động các ngón bàn chân trái tốt.

Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Nguyên tắc 3. = 3%.

Hình ảnh vỡ xương hộp bàn chân trái không di lệch. Áp dụng chương 7 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương Cơ – xương – khớp. Mục IX.13. = 13%.

Hình ảnh vỡ đầu gần đốt bàn ngón V chân trái. Áp dụng chương 7 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương Cơ – xương – khớp. Mục X.13. = 1%.

Đứt gân cơ cân gan bàn chân phải, khâu nối hồi phục; Đứt gân duỗi ngón V, khâu nối phục hồi. Không có trong danh mục tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể tại thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019.

Điện sinh lý thần kinh cơ dưới các vùng tổn thương: Có hình ảnh tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh gan chân ngoài bên trái. Không có trong danh mục tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể tại thông tư số 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 21,39%. Làm tròn 21%.

Kết luận khác: Cơ chế do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-TS ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nông Đức M về tội " Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Đức M khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội đúng với hành vi bị cáo thực hiện, kết luận giám định là đúng bị cáo không có ý kiến gì.

Bị hại anh Triệu Văn T vắng mặt tại phiên tòa lời trình bày trong hồ sơ vụ án thể hiện: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện trong hồ sơ là đúng. Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1983, HKTT: Số XXX NL, phường NL, quận LB, thành phố Hà Nội (là vợ bị cáo M) đã bồi thường cho anh Triệu Văn T tổng số tiền 30.000.000 đồng (Bao gồm các khoản như: Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền mất thu nhập, tổn thất về tinh thần...). Anh T đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M.

Tại phiên Toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1983, HKTT: Số XXX NL, phường NL, quận LB, thành phố Hà Nội (là vợ bị cáo M) đã bồi thường cho anh Triệu Văn T tổng số tiền 30.000.000 đồng. Chị H cũng không yêu cầu M phải hoàn trả số tiền đã bồi thường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố và kiểm sát việc xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đức M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Đức M từ 26 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết

4/ Về xử lý vật chứng của vụ án: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du; Điều tra viên Công an huyện Tiên Du, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn thuộc diện được hưởng trợ giúp viên pháp lý nhưng bị cáo có đơn từ chối trợ giúp viên pháp lý HĐXX nhận thấy đây là quyền của bị cáo nên cần chấp nhận.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận; Khoảng 23 giờ ngày 24/7/2022, tại khu trọ của gia đình ông Nguyễn Hữu Huynh – Sinh năm 1965, ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Do có mâu thuẫn cá nhân, Nông Đức M đã có hành vi dùng 01 con dao dài khoảng 30cm chém anh Triệu Văn T gây ra 01 vết thương phức tạp chảy máu cẳng tay trái hình vòng cung dài khoảng 15cm, rộng 03cm, sâu 0,5cm, lóc da rộng; 01 vết thương phức tạp chảy máu vùng gan bàn chân phải, bờ sắc gọn, kích thước dài 12cm, rộng 01cm, sâu sát xương, đứt gân cơ cân gan chân; 01 vết thương phức tạp chảy máu vùng bàn chân trái, bờ sắc gọn, kích thước 12 x 01cm, sâu 03cm. Đứt gân duỗi ngón 5. Kết quả giám định tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 21%. Cơ chế do tác động ngoại lực trực tiếp bởi vật sắc. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm trong quá trình phạm tội, đồng thời căn cứ vào tỷ lệ tổn thương cơ thể nên Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu trong quần

chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, đồng thời bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phải có một hành vi nghiêm khác tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra giữa bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường, hoà giải, đến nay không ai có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với con dao dài khoảng 30cm, chuôi bằng nhựa mầu đen, sau khi chém anh T, trên đường về M đã vứt đi nay không nhớ địa điểm cụ thể. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa thu hồi được.

[7] Liên quan trong vụ án: Đối với 02 người thanh niên tên Ng và Th đi cùng M đến khu trọ của chị L, theo M khai: Ng và Th là bạn bè quen biết qua quan hệ xã hội với M, khi nhờ Ng và Th chở đến khu trọ thì M không nói mục đích là tìm đánh anh T. Ng và Th chỉ đứng dưới cổng khu trọ, không trực tiếp chứng kiến và cũng không có lời nói, hành động gì liên quan đến sự việc xảy ra. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh theo địa chỉ M khai, xác định: Tại xã Lâm Thượng, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái không có ai tên là Ng – Sinh năm 1998 và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái có Trương Bách Th – Sinh năm 1993 nhưng Th hiện tại vắng mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nông Đức M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Đức M 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2023.

Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết

4/ Về xử lý vật chứng của vụ án: Không có.

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Đức M phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THA huyện Tiên Du;
- Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Quang